

Số: 01/2019/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 18 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình VN;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con chung khi ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1972; địa chỉ: Bản Hin 2, xã Na Sang, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Chị Lê Thị Việt H, sinh năm 1979; địa chỉ: SN 104, tổ dân phố 15, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con ngày 05/11/2019, anh Nguyễn Tiến D và chị Lê Thị Việt H trình bày:

Về hôn nhân:

Anh Nguyễn Tiến D và chị Lê Thị Việt H đăng ký kết hôn vào ngày 05/01/2001 tại trụ sở UBND phường Him L, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, kết hôn trên cơ sở tự nguyện không bị ép buộc; trong thời gian chung sống do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống khác biệt nhau nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy anh D và chị Hà đều nhất trí ly hôn để giải thoát cho nhau

và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên công nhận thuận tình ly hôn cho chúng anh chị.

Về con chung:

Anh Nguyễn Tiến D và chị Lê Thị Việt H có 02 con chung là cháu Nguyễn Quyết T, sinh ngày 16/02/2003 và cháu Nguyễn Đăng K, sinh ngày 23/4/2014; anh D và chị Hà thống nhất, thỏa thuận:

Chị Lê Thị Việt H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu T và cháu K; anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung đối cháu T và cháu K số tiền 4.500.000 đồng/tháng. Thời điểm tính tiền cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 01/2020; phương thức cấp dưỡng theo tháng.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Tiến D và chị Lê Thị Việt H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 10/12/2019, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, tuy nhiên cả anh D và chị Hà đều không nhất trí quay về đoàn tụ; căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Tiến D và chị Lê Thị Việt H giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận việc anh chị thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Lê Thị Việt H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu T và cháu K; anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung đối cháu T và cháu K số tiền 4.500.000 đồng/tháng. Thời điểm tính tiền cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 01/2020; phương thức cấp dưỡng theo tháng.

[3]. Về tài sản chung; nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí giải quyết vụ việc: Anh Nguyễn Tiến D tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 10 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tiến D và chị Lê Thị Việt H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Tiến D và chị Lê Thị Việt H có 02 con chung là cháu Nguyễn Quyết T, sinh ngày 16/02/2003 và cháu Nguyễn Đăng K, sinh ngày 23/4/2014. Chị Hà là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu T và cháu K; anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung đối cháu T và cháu K số tiền 4.500.000 đồng/tháng; thời điểm tính tiền cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 01/2020; phương thức cấp dưỡng theo tháng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại Luật hôn nhân và gia đình VN, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Tiến D tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2010/09375 ngày 26/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; anh D đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh ĐB;
- VKSND TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TP. ĐBP;
- Các đương sự;
- UBND P. Him L. TPĐBP;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Định